Họ tên:……..		KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II – NH 2022 – 2023	
Lớp: 6/…. Số báo danh: ……...		TIẾNG ANH 6 – ĐỀ B	
Trường THCS PHAN BỘI CHÂU		Thời gian làm bài: 60 phút	
Chữ ký GT1	*Chữ ký GT2*	*SỐ MẬT MÃ*	*SỐ THỨ TỰ*

✂ ----------

ĐIỂM	Chữ ký GK	SỐ MẬT MÃ	SỐ THỨ TỰ

LƯU Ý QUAN TRỌNG: *Đề kiểm tra gồm 04 trang. Thí sinh làm ngay trên đề kiểm tra này. Thí sinh phải làm đúng theo hướng dẫn cách ghi câu trả lời ở mỗi phần. Bài làm chỉ được chấm ở các Phần trả lời. Mọi cách ghi khác đều không được chấm điểm.*

I. Listen to the paragraph carefully and do as directed: (1.0 pt)

A. Choose the correct answer

1. Ciara is so_____.

A. excited B. cool C. expensive D. both B & C

2. They are going to travel by_____.

A. plane B. train C. bus D. both A & C

B. Write the missing word in the blank

3. Martin is_____.

4. Martin's friends are going to learn how to play_____.

Từ câu 1 đến câu 2, thí sinh chỉ viết mẫu tự (A, B, C, hoặc D) đại diện cho câu trả lời đúng vào phần trả lời. Mọi cách viết khác đều không được chấm điểm. Đối với câu 3 và 4, thí sinh phải viết từ cần điền vào Phần trả lời dưới đây

Phần trả lời. 1. _____ ***2.*** _____ ***3.*** _____ ***4.*** _____

II. Choose the word/ phrase (A, B, C or D) that best fits the space in each sentence: (2.5 pts)

5. Choose the word whose underlined part is pronounced differently from the other three

A. park**s** B. parent**s** C. option**s** D. laptop**s**

6. Choose the word whose underlined part is pronounced differently from the other three

A. f**a**ce B. l**a**nguage C. l**a**te D. gr**a**de

7. Choose the word whose stress pattern is different from the others

A. physical B. practical C. fantastic D. national

8. Choose the word whose stress pattern is different from the others

A. together B. family C. basketball D. beautiful

9. I enjoy watching the news on TV_____ I want to know what is happening around the world.

A. and B. so C. because D. but

10. Game shows are the most exciting_____. They can be both entertaining and educational.

A. music B. lesson C. movie D. programs

11. It's_____ for you to study hard for the coming examination.

A. expensive B. necessary C. comfortable D. difficult

12. Yesterday, I _____to the restaurant with a client.

A. went B. go C. goes D. going

13. I am going to see a movie _____Saturday_____ 4 pm.

A. on/ on B. at/ at C. on/ at D. in/ at

14. "Would you like to participate in activities after school?" ~ "_____"

A. Yes, I do B. No, I would C. Great idea D. Yes, I'd love to

LIVEWORKSHEETS

~~THÍ SINH KHÔNG ĐƯỢC VIẾT GÌ VÀO PHÁCH NÀY~~

✂----------

Thí sinh chỉ viết mẫu tự (A, B, C hoặc D) đại diện cho câu trả lời đúng vào Phần trả lời.

Phần trả lời: *5. _____ 6. _____ 7. _____ 8. _____ 9. _____*
10. _____ 11. _____ 12. _____ 13. _____ 14. _____

III. *Fill in each blank to complete the vocabulary.* (1.0 pt)

15. The story was **b** _ _ _ _ _.
16. There are many great **p** _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ at the music festival.
17. ***Nguoi Anh Hung Ao Vai*** was an interesting movie about Vietnamese **h** _ _ _ _ _ _.
18. Some people use the internet for **en** _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ _.

Chú ý: Thí sinh phải viết từ cần điền vào Phần trả lời dưới đây:

Phần trả lời: *15. b_____ 16. p_____*
_____ 17. h_____ 18. en_____

IV. *Read the following passage. Decide if the statements from 19 to 22 are True or False and choose the correct answer (A, B, C or D) for the questions 23 and 24.* (1.5 pts)

Each year, Vietnam celebrates Children's Day on the first of June. Like in other countries, Children's Day in Vietnam is a special time for honoring children, emphasizing the importance of keeping them healthy and safe, and promoting children's rights.

In Vietnam, Children's Day is a time for children to have fun and relax! Today, while life is more peaceful and the country is more prosperous, there are so many more opportunities for kids to be themselves and explore the world on this day.

Activities for Children's Day can vary from family to family. Some families may eat out at their child's favorite restaurant, go to a zoo, or just play games at home.

In schools, it's not uncommon for there to be a special performance for children singing and dancing. If a child has been good all throughout the school year, that child's teacher may give them a present.

19. Children have fun and relax on Children's Day in Vietnam.
20. Children can sing and dance in schools on Children's Day.
21. If students aren't good, teacher may give a present to them.
22. There are some chances for kids to be themselves and discover the world on this day.
23. When do people in Vietnam celebrate Children's Day?
    A. on June 5th B. on June 2nd C. on June 1st D. on July 1st
24. What is the best topic of the passage?
    A. The summer holiday in Vietnam C. The Children's Day in Japan
    B. The Children's Day in Vietnam D. The traditional Day in Vietnam

Từ câu 19 đến câu 22, thí sinh phải viết đầy đủ từ True hoặc False vào ô trả lời. Mọi cách viết khác đều không được chấm điểm. Đối với câu 23 và 24, thí sinh chỉ viết mẫu tự (A, B, C, hoặc D) đại diện cho câu trả lời đúng vào phần trả lời.

Phần trả lời: *19. _____ 20. _____ 21. _____ 22. _____ 23. _____ 24. _____*

LIVEWORKSHEETS

THÍ SINH KHÔNG ĐƯỢC VIẾT GÌ VÀO PHÁCH NÀY

✂ ----------

V. Choose the word (A, B, C or D) that best fits the blank space in the following passage. **(1.5 pts)**

WHO WANTS TO BE A MILLIONAIRE?

One of the most popular television (25)_____ in the world is Who Wants To Be A Millionaire? It (26)_____ in Britain and now can be seen in more than 100 countries. In Viet Nam, the first quiz master is Lai Van Sam.

There are fifteen questions in the quiz show. The first questions are easy but later they are more (27)_____. All the questions are multiple-choice question. After you hear the question, you see four answers. Only one answer is (28)_____. You have to choose the correct answer. If you don't know the answer to a question, there are three ways you can get help: you can (29)_____ the quiz master to take away two wrong answers; you can ask the studio audience which answer is right; or you can telephone a friend and ask for help.

The contestants answer the questions one by one (30)_____ the quiz master. The contestant who can answer the last question will be a winner with the maximum award. Of course, the last question is very difficult.

25.	A. quiz shows	B. talent shows	C. fashion shows	D. music shows
26.	A. begin	B. began	C. begins	D. begun
27.	A. interesting	B. easy	C. difficult	D. simple
28.	A. correct	B. right	C. wrong	D. A & B
29.	A. to ask	B. ask	C. asks	D. asking
30.	A. from	B. to	C. for	D. at

Thí sinh chỉ viết mẫu tự (A, B, C hoặc D) đại diện cho câu trả lời đúng vào Phần trả lời

Phần trả lời: ***25.*** _____ ***26.*** _____ ***27.*** _____

28. _____ ***29.*** _____ ***30.*** _____

VI. Rearrange the words or phrases to make complete sentences. **(0.5 pt)**

31. a drama on/ at the movie theater/ There is/ on Saturday night//.

32. a cowboy film/ going/ We are/ this evening/ to watch//.

Thí sinh viết tiếp các nhóm từ và dấu câu theo đúng trình tự vào Phần trả lời để hình thành câu hoàn chỉnh.

Phần trả lời:

31. There is .....

.....

32. We are.....

.....

LIVEWORKSHEETS

THÍ SINH KHÔNG ĐƯỢC VIẾT GÌ VÀO PHÁCH NÀY

✂ ----------

VII. Answer the question about you **(1.0 pt)**

33. What do you do in your free time?
34. How often do you play tug of war?
35. Which movie on TV do you like watching?
36. Were you absent from class yesterday?

Phần trả lời:

33. .....
34. .....
35. .....
36. .....

VIII. Rewrite each of the following sentences in another way so that it means almost the same as sentence printed before it. **(1.0 pt)**

37. It is good for the children to revise the lessons carefully before exam.

    → **The children should**.....

38. It is necessary for you to have a rest after working hard.

    → **You need** .....

39. They are planting many trees in the garden after work.

    → **They plan** .....

40. Do you intend to buy a new bike?

    → **Are you** ..... **?**

Thí sinh viết tiếp những câu trên theo đúng yêu cầu của đề dẫn vào Phần trả lời dưới đây.

Phần trả lời:

37. **The children should** .....
38. **You need** .....
39. **They plan** .....
40. **Are you** .....

THE END OF THE TEST

LIVEWORKSHEETS